TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **302**/2019/HS-ST
Ngày 27-12-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cúc

Bà Hoàng Thị Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 304/2019/ TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

TNĐ, sinh năm 19… tại thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ …., phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở: Số …, phố Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TNL và bà ĐTB; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/6/2000, bị Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xóa án tích); Ngày 16/6/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Ngày 19/9/2009, bị Công an phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 04/8/2010, bị Công an phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Ngày 31/3/2015, bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt

chính ngày 28/4/2017, chấp hành xong các quyết định khác của bản án, đã xóa án tích); bị bắt quả tang ngày 30/9/2019, tạm giữ từ ngày 01/10/2019, tạm giam từ ngày 07/10/2019; danh chỉ bản số 360, lập ngày 03/10/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/9/2019, tại khu vực ngã tư ĐCV - GP, phường B, quận H, thành phố Hà Nội, tổ công tác Y8-141, Công an thành phố Hà Nội kết hợp với Công an phường B phát hiện TNĐ điều khiển xe máy có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, cơ quan Công an thu giữ trong cốp xe của Đ 01 túi nilông kích thước 05 x 08 cm bên trong có 01 cục bột màu trắng và 01 gói giấy kích thước 01 x 01 cm bên trong chứa chất bột màu trắng, Đ khai là ma túy Heroine, mua về để sử dụng. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của Đ 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS 29H2-xxx.xx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen. Cơ quan Công an đã niêm phong vật chứng và đưa Đ về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của TNĐ. Tại Kết luận giám định số 6298/KLGĐ-PC09 ngày 08/10/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Cục chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng 4,844 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,050 gam*".

Tại Cơ quan điều tra, TNĐ khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/9/2019, Đ điều khiển xe máy Honda SH màu đen BKS 29H2-xxx.xx đến khu vực phía sau bến xe G để mua ma túy. Tại đây, Đ gặp và hỏi mua của 01 người đàn ông tự xưng tên là Tuấn (không rõ nhân thân lai lịch) 01 túi nilông Heroine và 01 gói giấy Heroine với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Đ cất số ma túy vừa mua được vào cốp xe và tiếp tục điều khiển xe máy tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư ĐCV - GP, thì Đ bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Đối với người đàn ông tên là T bán ma túy cho Đ, Đ khai không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS 29H2-xxx.xx, số khung 00xxxx, số máy 0xxxxx, xác minh chủ sở hữu là chị NTH (Sinh năm 19.., trú tại Tổ …, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội). Chị H cho Đ mượn xe, không biết Đ sử dụng để đi mua ma túy. Ngày 02/10/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 là tài sản cá nhân của Đ, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 309/CT-VKSHBT-HS ngày 21/11/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố TNĐ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo TNĐ khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo TNĐ mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 4,894 gam ma túy Heroine; trả lại cho Đ điện thoại di động Nokia 1280.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo TNĐ không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 30/9/2019, tại

khu vực ngã tư ĐCV - GP, phường B, quận H, thành phố Hà Nội, TNĐ có hành vi tàng trữ trái phép 4,894 gam ma túy Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo TNĐ thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền án đã xóa án tích, 02 tiền sự đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, nhưng không tu dưỡng, rèn luyện, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thì "bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm". Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, do bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 4,894 gam ma túy Heroine thu giữ của TNĐ là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho Đ.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho TNĐ: Đ khai không biết nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xử lý là đúng.

[11] Đối với xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen BKS 29H2-xxx.xx mà TNĐ sử dụng ngày 30/9/2019 và bị thu giữ: Quá trình điều tra đã xác minh chủ sở hữu là chị NTH, chị H cho Đ mượn xe, không biết Đ sử dụng để đi mua ma túy. Ngày 02/10/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho chị H là đúng. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên Tòa án không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo TNĐ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt TNĐ 52 (Năm mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với TNĐ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong có 01 (Một) túi nilông chứa 4,844 gam Heroine, 01 (Một) gói giấy chứa 0,050 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo TNĐ.

- Trả lại cho TNĐ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số Imei ……..

Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 102/20 ngày 16/12/2019.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo TNĐ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo TNĐ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trạm tạm giam số 1 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Nam